

Bản án số: 45/2021/HS-PT
Ngày: 06/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Việt Hùng ông Trần Minh Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn B, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2020/HS-ST ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn B (tên gọi khác: Ứt), sinh năm 1986; tại tỉnh Phú Yên. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: 89 N, phường 3, thành phố T, tỉnh Phú Yên; chỗ ở: 02/7 N, phường 3, thành phố T, tỉnh Phú Yên; trình độ văn hoá (học vấn): 6/12; nghề nghiệp: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1945 và bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1950; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 01 con, sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 29/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 18/01/2008; ngày 29/12/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 10/6/200; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đoàn Cửu Việt – Công ty Luật TNHH MTV Khôi Việt.

Ngoài ra, vụ án còn có các bị cáo Ngô Thị Đ, Lê Văn L, Mai Đặng Ng,

Ngô Văn Phnhung không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị Đùng quán cà phê tại nhà của mình ở số 29/27 T, phường 6, thành phố T cho người khác làm nơi đánh bạc được thua bằng tiền để thu tiền xâu. Mỗi lần Đ thu tiền xâu từ 80.000đồng đến 100.000đồng.

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, có 08 người đánh bạc trái phép trên 02 chiếu bạc bằng hình thức “đánh bài phỏm” được thua bằng tiền tại quán cà phê ở nhà của Đ thì bị bắt quả tang, cụ thể:

Chiếu bạc thứ nhất, gồm: Lê Văn L, Mai Đặng Ng, Ngô Văn Ph và Nguyễn Văn B đánh bài phỏm, quy ước: Người về nhất sẽ được lần lượt người về nhì, ba, tư chung số tiền thứ tự 10.000 đồng, 20.000 đồng, 30.000 đồng, người nào cháy thì chung người về nhất 40.000 đồng, người nào ù thì sẽ được những người chơi còn lại chung 50.000 đồng và người ù sẽ trả 10.000 đồng tiền xâu bỏ vào ca nhựa mà Ngô Thị Đ đã chuẩn bị sẵn trên bàn, việc trả tiền xâu là do những người chơi tự quy ước với nhau, Đ không quy định cụ thể tiền xâu của những người chơi là bao nhiêu tiền. Khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 3.120.000 đồng (trong đó có 20.000 đồng tiền xâu trong ca nhựa), thu giữ trên người Ng 13.400.000 đồng, trong đó 3.400.000 đồng dùng để đánh bạc và thu giữ trên người L số tiền 2.600.000 đồng dùng để đánh bạc. Tổng số tiền 04 người trên dùng để đánh bạc là 9.120.000 đồng.

Chiếu bạc thứ 2, gồm: Hoàng Đức T, Trần Duy H, Trần Ngọc V và Phan Xuân Tr có hình thức và quy ước đánh bạc tương tự chiếu bạc thứ nhất. Khi bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 2.100.000 đồng (trong đó có 80.000 đồng tiền xâu trong ca nhựa); Thu giữ 2.100.000 đồng trên người của Trần Ngọc V dùng để đánh bạc. Tổng số tiền 04 người trên dùng để đánh bạc là 4.200.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2021/HS-ST ngày 05/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên đã tuyên bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s, Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; phạt: Nguyễn Văn B 09 (chín) tháng tù ; và phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên hình phạt tù đối với các bị cáo Ngô Thị Đ, Lê Văn L, Mai Đặng Ng, Ngô Văn Ph; tuyên hình phạt bổ sung , xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đối với Trần Ngọc V, Võ Xuân Tr, Hoàng Đức T, Trần Duy H có hành vi đánh bạc trái phép, nhưng số tiền dưới 05 triệu đồng và không có yếu tố định tội khác, nên Công an thành phố T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Ngày 15/4/2021, bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, ngoài xin hưởng án treo, bị cáo Nguyễn Văn B còn xin giảm nhẹ hình phạt; khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên và cung cấp đơn nêu hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ và cha mẹ già yếu, bệnh tật.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên không nhất trí với ý kiến của người bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngô Thị Đ mở quán cà phê tại nhà của mình ở 29/27 Trần Hưng Đạo, phường 6, thành phố T và sử dụng làm nơi đánh bài để thu tiền xâu; khoảng 14 giờ 30 phút ngày 29/5/2020, có Lê Văn L, Mai Đặng Ng, Ngô Văn Ph và Nguyễn Văn B đến đánh bạc bằng hình thức “đánh bài phỏm”; thì bị Công an thành phố T bắt quả tang và thu giữ trên chiếu bạc 3.120.000 đồng, trong đó có 20.000 đồng tiền xâu trong ca nhựa; thu giữ trên người Ng 13.400.000 đồng, trong đó 3.400.000 đồng dùng để đánh bạc và thu giữ trên người L 2.600.000 đồng dùng để đánh bạc; tổng số tiền 04 người dùng để đánh bạc là 9.120.000 đồng. Nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Hành vi tụ tập đánh bạc với nhiều người của bị cáo Nguyễn Văn B, không chỉ xâm phạm đến nếp sống văn minh, trật tự công cộng; mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa phương; bản thân bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án, nhưng không tích cực sửa chữa lỗi lầm,

nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo cũng là phù hợp. Tuy nhiên, số tiền mà bị cáo đem đi đánh bạc chỉ có 850.000 đồng, ít nhất so với 04 bị cáo đánh bạc, ít hơn nhiều lần so với bị cáo Ng, bị cáo L; nhưng mức hình phạt của bị cáo lại ngang bằng với bị cáo Ng, bị cáo L; cao hơn bị cáo Ph là có phần không công bằng; mặt khác, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh, hiện là lao động chính trong gia đình, vợ chồng đã ly hôn đang trực tiếp nuôi con chung 11 tuổi; nuôi cha, mẹ tật nguyền không tự chăm sóc bản thân đều trên 70 tuổi, được chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú xác nhận; là tình tiết mới tại cấp phúc thẩm, nên chấp nhận một phần kháng cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[3] Bị cáo Nguyễn Văn B kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều c, Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng Khoản 1, 3 Điều 321; Điểm s, Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B-06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn B số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Bị cáo Nguyễn Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao (1);
- TAND TP. T(2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND TP. T (1);
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng